

Phu Tu Tan Van

Báo ra hàng ngày

Báo-quân: 48 rue Vannier, Saigon
Đầy thép nói số 366

La Fontaine

Ở đời không ai
mà làm cho vừa
lòng cả thiên-hạ
đặng.

GIẤY ĐOÀN-THẺ AI MUỐN BỨT RỜI?

TRUNG NAM BẮC MỘT NHÀ

Mấy tiếng: « Tam kỳ liên hiệp » Trung-Nam-Bắc một nhà, « nhiều điều phải lấy giá, người trong một nước phải thương nhau »... bầy giờ còn có ý nghĩa gì nữa chẳng?

Độc-giã thấy tôi hỏi câu này e phải ngạc-nhiên, vì mấy cái lý-tưởng ấy theo lẽ thời phải có ý nghĩa và có thiệt-hiện càng ngày càng sâu xa, càng bền chắc, chứ sao lại có người tỏ ý bi-quan như vậy?

Tôi sẽ đi đánh cái dấu hỏi trên đầu bài này, cũng vì nhiều cái cơ làm cho tôi phải do dự không biết có nên tin hay là nên nghi cái sự kết quả của các lý tưởng vừa kể trên kia.

Sự thương yêu đùm bọc lấy nhau, trong khi sự giết giết đoàn thể cần có người xé cho sáng, quân cho chặt, mà nếu có kẻ nào vì ngu-ảo, vì tư-lợi, vì báo-hư danh, vì thành-bên-yếu, nói ra hoặc làm ra những tiếng, những việc có thể hại đến cái tương-lai của cuộc hiệp-nhất trong nước, thời kẻ ấy là người thù của quốc-dân. Đối với kẻ ấy, pháp luật hiện-thời không làm gì nó được, chờ cái phản-động-lực của quốc-dân há không trừ khử nó hay sao?

lời ôi! cái phản-động lực ấy vẫn mạnh mẽ, vẫn có (Coi tiếp bên trang tư)

Mãn-châu quốc muốn sanh sự

Bộ Ngoại-giao Anh cho hay rằng có tiếng đồn Mãn-châu quốc đã triệt lại các số liên thân của sứ Thurg-gi-chánh ở Đài-loan, nhưng bộ Ngoại-giao chưa được tin công nhận cái lời đồn ấy là thật.

Bộ còn nói thêm rằng nếu cái tin ấy mà có thiệt-thời chánh-phủ Anh sẽ can-thiệp lập tức.

Không khéo lại có việc lôi-thôi!

Bắt được ba đảng-viên của Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng

Quan tỉnh ở phủ Tư-sơn (Bắc-kỳ) mới bắt được ba đảng-viên trong vụ của Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng, trước kia là bộ hạ của đảng-trưởng Nguyễn-thái-Học (bị xử chém năm kia).

Ba vị này làm đầu chỉ bộ của Việt-Nam-Quốc-Dân-Đảng ở Tư-sơn.

Uông-tĩnh-Vệ trở lại Nam-kinh để gặp Phùng-ngọc-Tường

Uông-tĩnh-Vệ, chủ-tịch ban Chấp-hành ủy-viên của chánh-phủ Trung-uơng ở Nam-kinh, đã từ Bắc-bình qua Nam-kinh để gặp một Phùng-ngọc-Tường, tướng quân-tinh-quân-sự.

Còn Tổng-từ-Vân, Tổng-trưởng bộ Tài-chánh còn lưu lại Bắc-kinh để bàn luận lý-lai.



— Anh đi đâu mà bỏ gỏi cũng mình và che lưới trên mặt, vậy anh Hai?

— À, chủ mi tới đến đôi tiền của một anh ở-sĩ, nên phải đi phòng trước hay hơn.

TIN TỨC NĂM CHÂU

PHÁP.— (23-6-32)
Hạ nghị-viên đã bầu cử các ban ủy-viên

Chủ-tịch ban Tài-chánh: ông Maloy (Dân chủ xã-hội)
Chủ-tịch ban Ngoại-giao: ông François Albert (Dân chủ xã-hội)
Chủ-tịch ban Canh-nông: ông Compère Morel (Xã-hội)
Chủ-tịch ban Tao-tác: ông Alexandre Varenne (Xã-hội)
Chủ-tịch ban Lao-công: ông Louis Gros (Xã-hội)
Chủ-tịch ban Châu-cấp lao-động: ông Fiez (Xã-hội)
Chủ-tịch ban Thuộc-địa: ông Roux Freysineng (Cộng-hòa tả-đỏ)

Lần bổ thêm kỳ thứ ba ông Taillinger và Roux Freysineng được bằng tiếng thăm, nhưng vì ông Freysineng lớn tuổi hơn ông Taillinger nên được chọn cử.

Ban tài-chánh muốn biết tình hình tài chánh

Ông Mandel có xin ban Tài-chánh mới bỏ Tài-chánh và Công-nho tính số ngân-sách của nước Pháp và đem trình cho ban Tài-chánh biết cái tình hình của lý-tài trong nước.

LAUSANNE
Đức-quốc xin hủy nợ vì không có thể trả nợ

Phái-bộ Đại-biểu Đức xin quyết với các nước đồng-minh hủy hủy tất số nợ họ thường và Đức thừa thết rằng tình hình là-chánh của Đức ngày ngặt lắm, không làm sao trả món nợ ấy được. Đức lại nói rằng

nếu hủy nợ giúp cho Đức thời Đức sẽ sẵn lòng ký hiệp ước chánh-trị với Pháp và sẽ ký hiệp ước giữa công-nghệ nước Pháp và Đức và ký tên từ hiệp ước mới về cuộc thương-mại của hai-chánh-phủ.

Pháp kháng cự không chịu

Mấy ông Đại-biểu Pháp trình từ kháng-cự giữa hội-nghị, bác cái lời thỉnh-cầu hủy nợ bởi thường của Đức và nói rằng mấy năm nay, Pháp lấy lương của thế-giới, mà chịu nhượng Đức rất nhiều, nay không có thể nói không trả nợ ấy mà được. Và lại các nước đồng-minh nhóm nhau lần này chủ ý giết-quyết các vấn-đề-quanh hệ đến cuộc lý-tài không-hoảng trong thế-giới, vậy thời không phải hủy cái món nợ bởi-thường này mà sự không-hoảng sẽ giảm bớt.

Nếu muốn cho tiền bạc lưu thông giữa các nước, thời trước hết phải gây lại sự tin-nhiệm giữa thế-giới đã. Có tin-nhiệm nhau, mới có thể cho nhau vay mượn, cuộc thương-mại kỹ-nghệ mới có cơ thành-lành.

Còn như muốn chấn-chỉnh cuộc diện Âu-châu lại, thời cần phải lo sắp đặt việc hội-thương.

Khoản thứ nhất.— Trong một hoặc hai năm, nước Đức phải trả số tiền nào về khoản bồi thường, nhưng được phép dùng vật liệu mà trả thay cho số bạc. Huê-ký cũng phải

bằng lòng chịu nhận như Pháp vậy mới được.

Khoản thứ hai.— Chứng nào tình-hình tài-chánh trở lại vững chắc như xưa, thời nước Đức cũng đủ sức trả nợ. Lúc ấy nước Đức và nước Pháp sẽ định số tiền Đức phải trả là bao nhiêu và phải làm theo thể lệ nào, vì dụ như nước Đức sẽ hùn hiệp với các số công-nghệ hoặc các số hóa-xa.

Những số tiền Đức sẽ trả như vậy, Pháp sẽ xuất ra hai phần ba mà đóng cho Huê-ký để trả nợ chiến-tranh, còn một phần ba thời chia cho các nước Âu-châu tùy theo số đã định tại hội-nghị Spa.

GENÈVE

Tại hội-nghị giảm binh ông Hoover tỏ ý kiến của Huê-ký

Tại phiên-nhóm công-khai của hội-nghị giảm-binh ở Genève, ông Đại-biểu Gibson có đề nghị tuyên-bố của đồng-thống Hoover trong ấy có các khoản kể ra như sau này:

Tuần hành thời hiệp-ước Briand và Kellog.

Giảm bớt các cơ-khi công-phá và thêm các cơ-khi phòng-thủ.

Sự giảm-binh bị phải tùy theo sự tăng binh bị, nghĩa là, nếu các nước tăng lên mãi thời phải do số tăng đó mà liệu số giảm.

Còn về lực-quân, thời ông Hoover muốn mỗi nước có một đạo-quân phòng-thủ mà số (Coi tiếp bên trang tư)

CHUYỆN LÔI-THÔI Ở GIỮA ÔNG ĐỐC-TÔ TRINH VÀ CỰU-CHIẾN-SĨ PHÁP

Trong số báo ra hôm thứ ba 21 Jun mới rồi, Bồn-báo có theo tin của một bạn đồng-nghiệp Langea mà lược-thuật chuyện hội Cựu-chiến-sĩ Langea ở Nam-kỳ cắt vấn ông Đốc-tô Lê-quang-Trình về mấy lời tố cáo của quan chương-ly Dupré đã nói ra giữa tòa trong khi xử vụ án Ambrosi, là một vụ án mà hồi đó các báo Tây Nam đều có thuật rõ.

Không cần phải nói, tướng ai cũng hiểu rằng khi đăng cái tin ấy, Bồn-báo chỉ đứng về phương diện thông tin vậy thôi, chứ tuyệt-nhiên chẳng hề có chỗ dụng tâm gì khác. Cái bụng vô-tư của Bồn-báo đã biểu-lộ ra nơi câu thông nói rằng « để ngày mai chúng tôi sẽ đăng những câu trả lời của ông Đốc-tô Trinh với hội Cựu-chiến-sĩ ». Bởi lẽ ấy nên hôm nay chúng tôi rất sẵn lòng lược-dịch nguyên-văn của bức thư trả lời sau đây mà chính ông Đốc-tô Trinh đã gửi cho quan năm Séc, là Hội-trưởng hội Cựu-chiến-sĩ người Pháp ở Namkỳ.

Đại-ý ông Đốc-tô Lê-quang-Trình nói như vậy:

Thưa ông Hội-trưởng.

« Trả lời cho bức thư của ông ngày 9 Jun mới đây, tôi xin thưa ông hay rằng tôi vào sân lòng đi đến để biện-bach với ban tri-sự của hội Cựu-chiến-sĩ về cái bản quyết-nghị (motion) mà hội đã chuẩn y để trục-xuất tôi, sau khi tôi mới xuống tàu hai ngày để đi qua Pháp.

Tuy nhiên, trước khi đi dự hội, tôi muốn xin ông cho phép tôi hỏi qua ông một điều này. Theo như lời ông đã nói trong thư, thì có nhiều bạn cựu-chiến-sĩ vì thấy những bài đăng trên các báo thì trong bụng phải sanh ra sự nghi ngờ « nên muốn mời tôi đến

đặng hỏi đi hỏi lại cho rõ ràng. Thưa ông, trong khi tin theo những bài đăng ở các báo về phe nghịch của tôi đó, chắc hẳn mấy bạn cựu-chiến-sĩ kia họ không hề đầu rằng số dĩ có nhiều tờ báo ở đây đã đồng lòng bẻ nhau mà công kích tôi đặng làm tổn hại danh giá của tôi về đời công và đời tư nữa, số dĩ họ làm như vậy là chẳng qua vì họ có nhấm những cái mục-dịch về chánh-trị kia kia. Cứ nghiệm một điều này, là họ đã nhẽ ngay lúc tôi đương vắng mặt ở Saigon, không thể nào tự-vệ cho tôi đặng, mà họ đã ôm sòm, nội bấy nhiêu đó cũng đủ thấy rằng bọn họ đã có ý đồng-tâm hiệp-lực để làm hại tôi.

Song lẽ, vì trọng chơn-ly, tôi phải tuyên-ngôn rằng riêng về phần hội Cựu-chiến-sĩ của ông, thì cái cách xử-sự thiệt là hiệp-pháp, bởi vì trước khi quyết-dịnh, hội vẫn chờ đợi cho tôi ở bên Pháp về đặng mà đối-nai đã.

Ngay khi còn ở bên Pháp, tôi cũng đã nhận được thư của ông hỏi rằng tôi với mấy lời mà các báo nói rằng quan chương-ly đã tuyên-ngôn ở giữa tòa Đại-bình đó, tôi đã (Tiếp theo trang tư)

Trước ngọn đèn xanh...

Vậy mới thiệt là người Pháp!

At nói sao thì nói, chứ bao giờ tôi cũng tin rằng trong hàng quan-lai người Pháp ở nước ta, cũng có người có lòng nhân-đạo, công-bình, coi ta cũng như đồng-bào của họ, nếu có thể giúp đỡ được ta, họ giúp; nếu có thể bình-vực được ta, họ bình; nếu có thể chăm-chứ được ta trong khi có sự lo lắng, họ cũng sẽ chăm-chứ cho ta vậy. Người ta nói những ông quan như vậy mới thật là người Pháp!

Hôm 18 Mai mới rồi, có một người dân-bà ta nghèo khổ, đặt rương lên để bán kiếm tiền nuôi con, rất bất tiện đến hàng quán chánh-tia Tây-ninh là M. Pignot, có ông nhà-sự ở Thượng-chánh Tây-ninh đến làm chứng nữa.

Đặt được quả tang, và lịch kỳ của công-thủ thời rưng-minh có đặt rương lên, thì thời cho tòa lên án quai. Quan chánh-tia có chiếu theo luật phạt người dân-bà kia 6 tháng tù và 500 quan tiền phạt là xong chứ gì?

Đã vậy, những người đi coi tòa xử ai ai cũng cười khể khể tòa xử phạt chỉ họ như thế, nhưng có ngờ đâu, sau khi quan chánh-tia đọc diễn-luật cho họ kia nghe rồi, bỗng ông chánh-tia Tây-ninh, là người có cái trách-nhiệm phải bình-vực quyền-lợi cho số Thượng-chánh tòa bực lại chỉ họ, ông bèn đứng dậy, chẳng những không buộc tội chỉ họ một lời nào, mà lại kể hết cái tình-cảnh nghèo nàn rách rưới của họ như vậy:

« Nó nghèo quá, tội có 3 đũa con còn nhỏ dại nữa. Nếu quan tòa bồng lòng, xin phạt nó 75 đồng bạc là đủ. Quan chánh-tia gọi đôi. Sơn đã nghe thấy thông-nguyên đôi nghĩa lại, chỉ họ mừng quá, mừng đến chảy nước mắt, mà những người ngồi coi tòa xử, ai cũng nhún nhún cười khen cái lòng từ-tử của ông chánh-tia và độ lượng khoan hồng của quan chánh-tia Tây-ninh có vậy.

Cái tin này, báo Tribune-Indochinoise của ông Nguyễn Phan-Lang ở Saigon đã đăng ra trước, rồi tờ Tân-nam Nouveau của ông Nguyễn-cầm-Tĩnh ở Huế, trích đăng ra sau, nay tôi xin đem lên tờ báo này để hiệp với hai bạn đồng-nghiệp Bắc Nam mà cùng nói: « Ừ, mới thiệt là người Pháp! »

TRUNG-CÁC

ĐỒNG-DƯƠNG THỜI-SỰ

SAIGON
Ba trận đấu cầu rất kịch liệt

Hội Cường-hoa là hội đại-biểu Trung-hoa sẽ đấu với: Hội Khánh-hội sport Bùn Vendredi 24 Jun 1932.

Giám cuộc: M. Michaud.
Hội Victoria Sportive Bùn Samedi 25 Jun 1932.
Giám cuộc: M. Walter.
Hội Etoile de Gladiol Bùn Dimanche 26 Jun 1932.
Giám cuộc: Mr. Daillan.
Chiến-tượng của hội Cường-hoa:

Trần-tích-Bôi; Mach-Tô; Lê-đức-Đạt; Lê-quốc-Chiến; Huỳnh-thoại-Hoa; Lâm-ngọc-Anh; Trịnh-tiêu-Kương; Lý-huê-Quan (em của Lý-huê-Dương); Lý-nghĩa-Thần; Tô-cầm-Tuấn (Đội trưởng); Trần-quang-Điệp.

Có tám chiến-tượng đại tài phụ nữa (Hải reserves).

CAI-LẬY

Trên 1.000 người đi bộ từ Phú-quê đến Cai-lậy

Bữa 19 Jun vừa rồi, có một số dân phu Bắc-kỳ tới chứng 1.200 người đến tại chợ Cai-lậy mà tạm trú vài ngày. Thấy là nếu ai này cũng muốn biết, do hỏi kỹ ra thì mới hay đám dân phu Bắc-kỳ ấy là người có đạo Thiên-chúa, ba năm nay theo người vào miền Nam làm ăn, khai phá đất trung-khẩn cho một ông Cha ở tại Phú-quê. Rong rã ba năm trời, kẻ xa cha, người lìa vợ, quyết lòng

vào trong này làm ăn; nhưng rồi lúc sau này, gặp phải bồi-kinh-lẽ không-hoảng, phần nời ông Cha cả ý bị mất mùa, nên không có tiền mà trả công cho đám dân phu ấy. Tổng thể quá anh em phải hiệp nhau mà tìm đường về Bắc.

Xét nhà báo Eveil Economique ở Hanôï

Hồi 3 giờ chiều thứ bảy, 18 Jun quan Biện-ly Berthel cùng đi với một ông Luc-sy, một ông Cò và vị thanh-tra mới-tham đến xét nhà báo Eveil Economique và nhà tư của ông Cucherousset là chủ-nhiệm của tờ báo ấy nữa. Quan Biện-ly Berthel, trước khi vào lục xét, có tỏ cho M. Cucherousset biết rằng ông bị can về tội hoa trử giấy tờ nói về vụ cái củ-lao Paracels, mà một viên quan đã sang đoạt của Chánh-phủ rồi đem cho ông dùng làm tài-liệu để viết bài nói về việc ấy.

Quan Biện-ly xét lấy hết thấy 90 tờ giấy, rồi về, còn ông Cucherousset vẫn được thông thả như thường, chẳng nhẽ Tờ dói mới đến đây. Ông có cho hội Báo-giới ở Hanôï và Saigon hay tin ấy và bữa nay đây hội Báo-giới Hanôï sẽ nhóm lại để bàn tính coi phải bình-vực ông Cucherousset cách nào.

Đám dân phu ấy đáp bộ từ Phú-quê tới Cai-lậy trọn 12 ngày. Tính tạm trú tại đó vài ngày rồi đáp bộ đi lên Saigon để mưu sinh thuyên về xứ. Vậy từ Cai-lậy lên Saigon, khoé đi một nghỉ, ít nữa cũng mất 3, 4 ngày mới tới.

Nghe rằng khi đến Cai-lậy, đồng-bào-đó thấy vậy thương tình, kể ít người nhiều, hiệp nhau mà cứu giúp cũng khá khá, và chắc chừng đến Saigon, bà con ở đây, nhất là hội Bắc-kỳ Ai-hử cũng lo giúp hành phí cho anh em về Bắc.

CANTHO

Sẽ có cuộc chọn cử Bang-biện Phó-tổng

Tính Cần-thor năm nay nghe ra quan chủ tỉnh muốn chọn thêm một đồng lớn, một chức Bang-biện hay là Sung-biện Phó-tổng, đặng phụ giúp với thầy Cai-tổng và Bang-biện lo việc thuế vụ cũng trải từ trong đồng Áo-trường, đã có chín vị hương-chức ra mặt như sau đây:

Làng Mỹ-thuận: MM. Huỳnh-vân-Thần, cựu hương-thần; Châu-vân-Tân cựu hương-thần; Làng Mỹ-hoa: M. Ng-kim-Ngân cựu xã-trưởng; Làng Tân-quới: M. Hà-bổu-Kiến hương-chủ; Làng Tân-lực: M. Biện-vân-Trình hương-sư; Làng Phong-hoa: MM. Võ-vân-Giác hương-giáo; Nguyễn-vân-Ninh cựu hương-quan; (Coi tiếp bên trang 3)



Ông Herriot

Nước Pháp, trong các ông nổi tiếng về tài khéo nói là nên là ông Herriot.

(Coi tiếp bên trang tư)

KIỆP NỎI TRỜI!

KHÔNG-TUYÊN dịch

Nguyên văn của HECTOR MALOT

Mấy tiếng ủa, ủa, tôi ra mặt chào đời nhậm ngày thứ sáu, cái ngày mà lúc bấy giờ gia quyến tôi cho là một ngày xấu. Sinh nhằm ngày đó chỉ cho khỏi sao này tôi phải mang kiếp bình-bồng phiêu-lưu!

Phải, phiêu-lưu, chính tôi đây năm trường tháng lung, cái cảnh này đây mới do tôi cũng đã từng phen nếm té chốt lười đi rồi.

Tại từ ông cha, cha đến con, gia đình họ Cảnh-Hồ đều là thủy-thủ mà! Cũng như những gia quyến khác, họ Cảnh-Hồ tôi cũng có anh

hàng vậy: ông ngoại tôi rồi đến cậu La-hy tôi. Cái tên La-hy, tôi nghe họ hàng tụng đã không egot. Cái người mà giúp cho vua Ấn-độ đánh đuổi quân Hồng-mao; cái người mà có nhiều voi có cái tay bằng bạc, chính là cậu La-hy tôi đó.

Cha tôi, sau khi cưới mẹ tôi ít năm, cái chi giục giã phiêu-lưu bước cha tôi phải lìa gia đình yêu mến để đi tìm kiếm một chiếc thuyền, cứ nhằm mùa xuân thì đi đánh cá ở hải đảo L'An (Islande).

Tôi không nhớ ngày nào mà cha tôi đi bước ra đi. Tôi chỉ

nhớ được là lúc cha tôi đi hình như nhằm kỳ bảo tể đêm ngày không ngủ mà tôi thường hay lại nhà Bà-điền để lấy thơ và để biết tin tức.

Bao phen, đêm nào như đêm này, mẹ tôi và tôi quì trước ngọn đèn xanh để khâu vá... Theo ý chúng tôi hề bảo tể chỗ lười tôi thì là có bảo tể cũ xưa, ngoại trừ phòng làm việc đóng cửa choi của mẹ tôi thì cũng làm cho nghiêng ngửa chiếc thuyền của cha tôi linh đình giữa bể vậy! Tuy là nhà tôi nhớ một chút nói che khuất mà nhiều khi chúng tôi phải chỗi dậy bước cửa lại, như tôi đã nói, cái nhà của chúng tôi ở đây là một cái chòi của kẻ nghèo, mỗi một luồng gió, dẫu nhẹ dẫu mạnh, nó cũng rên siết từ kéo đến cột!

Một đêm, nhằm tháng mười, tôi đương ngon giấc, mẹ tôi đánh thức tôi dậy: giống gió

lâm sao! Bưng tai chắc óc với những tiếng cây xào-xạc. Nhà tôi nghiêng qua nghiêng lại kêu nghe rất rõ. Tinh cảnh thế đó mà nhiều khi một ngọn gió lò lôm tắc ngọn đèn, làm cho chúng tôi ở vào khoảng thăm u tịch-mịch. Chợt có tiếng cây đập nhau, ngoài mé biển sóng vỗ vào vách nghe thối âm ỉ. Thình lình cánh cửa sổ nhà tôi bị ngọn gió mạnh quá phải sạt ra văng xa và bị tan tành. Sự lo sợ của chúng tôi bấy giờ đã lên đến cực điểm. Mẹ tôi la lên: « Trời ơi! Chồng tôi phải chết! »

Một bức thư của cha tôi gửi đến cách vài tháng trước cái đêm này, tôi mới tinh cảnh nguy hiểm của cái nghề, làm cho mẹ tôi mười phần đã quyết là cha tôi đêm nay phải mất. Thật vậy, mỗi đêm mẹ tôi vẫn chiêm bao thấy những là bảo tể!

Ngày mà tôi thuật chuyện

này đây, sự đi thư không phải như bây giờ. Mỗi khi có thư từ tôi thì lại bu-rô mà bôi thêm dầu, chớ không có ai đem đi phát đầu. Mỗi lần có thư đến thì nhà thơ đóng đục những người. Già cũng có, trẻ cũng có, đàn bà tay nịch con mà lỏ tai vào chằm chằm mà nghe kêu đến tên mình. Phải thơ xong, cái cảnh chen lẫn khi này lại đổi ra một cái cảnh khác: có người coi thơ thì vui cười mà cũng có kẻ xem thơ rồi khóc nức nủ! Người không động thơ thì thầm kể có thơ. Thật cái nghề vượt biển là không nên nói rằng: « Không có tin tức là điềm tốt. »

Có một bà lão, rỗng rã luôn 6 năm, ngày nào như ngày này cũng đến nhà thơ mà chực lấy tin chồng. Lăn năn trên mặt bà cũng điếm một vẻ âu sầu: sáu năm bà không được một

chữ của chồng bà gửi về. Họ kêu bà là bà Ru-An. Người ta thuật lại rằng chồng bà với bốn người trai-tráng nữa đã bị bão giữa biển biệt tăm biệt dạng cả ghê cả người. Từ buổi cái tin đó truyền đi khắp nơi, thì mỗi lần bà đến nhà thơ, người phát thư đều nói với bà: « Hôm nay bà không có chi cả, có lẽ bữa khác! » Bà bước ra mà tâm trí vẫn dính ninh rằng bà sẽ có tin tức của chồng.

Mỗi khi, lần nào tôi đến nhà thơ thì đã thấy bà lại trước bao giờ rồi. Bà gặp tôi lần nào cũng thuật lại rằng chồng bà với mấy người kia đương bủa lưới giăng câu thì thình lình có giông tố đến, vô bờ không được phải bị trôi vạt nơi nào, rồi có lẽ nhờ tàu vớt lên đem về Thổ-giá-mới. Bà lại nói một cách quả quyết rằng: « Sự đó thường khi có vậy, chầu không nghe nói con của

bà Ma-Lan sao? Có lẽ bây giờ họ ở bên nước Mỹ, rồi họ sẽ về. Chừng đó chẳng Đê-Rôm của bà nó lớn đại. Hồi nó đi thì nó 15 tuổi, sáu năm nay nữa thì được hai chục tuổi rồi. Hai chục tuổi! Nó đã thành người rồi cháu bà! »

Bà không bao giờ chịu tin là mấy người đó đã chết mất. Bà sợ bà chết mà không được thấy mặt con khi nó trở về nên chỉ bám lấy mấy chục quan tiền của bà tiền-ạo xưa nay giao cho ông cố đạo ở đó để trao lại cho Đê-Rôm.

(Còn nữa)



Thuốc xức mụn VẠN-ĐẠI

Phạm đàn bà con gái, đương lúc xuân thời, qui nhất là giữ gìn cho da mặt được mịn màng, trong trẻo.

Người con gái đầu cho gương mặt xinh đẹp, miệng cười có duyên thì đầu nữa, mà nước da lại xỉn mọng, để lại thành tàn nhang, thì coi cũng kém về yêu kiều, vì như hôn ngọc qui mà có tí có vết vậy.

Cho nên chúng tôi, đã từng thí nghiệm nhiều lần tìm ra thứ thuốc này trừ các chứng mụn trên mặt như mụn bọc, mụn kim, tàn nhang v. v. v.

Người nào muốn ít xức một trong ba đêm, mưng nhiều trong năm đêm thì hết. Mấy đêm đầu mới xức thấy da mặt có hơi ngứa, thì chờ sự, cứ xức hoài cho tới hết mưng. Đã có nhiều người dùng thử đều khen ngợi rằng: « Thuốc hiệu nghiệm không có thứ thuốc xức mụn nào hay bằng. »

GIÁ BÀN MỖI HỮ LẠ:

Hũ lớn 1550. Hũ vừa 1500. Hũ nhỏ 0550

Ở 22 ai muốn mua, hoặc muốn thử xin viết thư thường lương, gửi Mlle. Huynh có 9-Sau, Rue Luriana (Tremouh) - Cũng có gửi ban tại Societé Ng-dục-Nhuận Chợ cũ Saigon.

P. S. Xức thuốc này, muốn cho tuyệt nọc thì nên dùng thuốc xỏ « Tiểu-dâm tể hai con Voi » một tháng hai kỳ, thì không bao giờ có mụn.

TRAN-VAN-HAI út Hai KY

62-64, rue Amiral Dupre, Saigon

Người Nam giúp người Nam

Tôi đã làm 15 năm tại nhà sữa đông hồ, trừ danh của người Pháp. Tại Hanoi, và 10 năm tiếp kim-boan lon như tại Saigon. Tôi chuyên nghề sữa các thứ đông-hồ lon nhỏ, đã được nhiều giấy khen.

Nay tôi ra mở tiệm riêng, tại đường (Phu-dực), rue Amiral Dupre, số 62-64. Tôi có lãnh sữa đủ các kiểu đông-hồ lon nhỏ, và có bán đủ thứ đồ thủ-dụng-hồ treo tường, như là Carillons Westminster, và Régulateur kiểu nào cũng có, từ 8 baguettes và 3 baguettes giá rất rẻ, và có bán đủ đồ phụ-tung về nghề đông-hồ.

Từ nay xin Quý khách chiến cổ đến bên tiệm. Mua hay sữa, chúng tôi xin làm rất cẩn thận và bảo hành chắc chắn, chặc Quý khách sẽ được vừa lòng lắm.

Kính cáo,

Chủ nhân: TRAN-VAN-HAI út Hai KY
Đường Thủ-Dực, bên hông nhà hàng Courtois

GẮN TÓI MƯA MƯA BÀ CON NÊN CÔI CHỨNG

Một năm nào nắng gắt, nắng qua mùa mưa thường hay có bệnh Thận thối là một bệnh rất hiểm nghèo.

MUỐI natri bicarbonate nên để dành trong nhà 1 vé thuốc trị bệnh Thận thối này là « Elexir » anticholérique Khương-Binh-Tinh « 1/2 Coulier là một thứ thuốc mà trong lúc cần cầu cứu cũng như là thuốc chữa bệnh và chữa đau bụng và chữa đau dạ dày người THUỐC này, đã nhiều lần được khen ngợi như trong các báo sau đây:

Cu tri huan, tai thuoc Khương-Binh-Tinh « Cánh »

« Lung »

« Sauter » (tên Cát-mi)

« Pharmacie Dubot »

Mã số 1127 Châlon



ĐỒ-NHƯ-LIÊN

Bán ở phố cũ

Xuất xứ gốc

Chợ mướn và sữa máy viết, khác biệt có than và đá, làm mộ-bá đá cẩm-thạch, khác con dấu và bản đồ.

Ban máy và đĩa hát Đức-Ky, bán cả có mailot giá rất rẻ, mua nhiều có ưu đãi.

ĐỒ-NHƯ-LIÊN
91 et 110 Rue d'Espagne
Téléphone 000

THỨ BÌNH PHÂM TƯỜNG

TÔI VUÔNG ĐẾN THÁC

V

Hai số báo qua rồi, bởi tôi báo việc quá, nên không bình phẩm tiếp tường « Tôi vuông đến thác » được, nay tôi xin bình phẩm đến màn thứ tư, là màn chót, cho tròn bốn phần đối với hội Chấn-hưng nghệ diễn-kịch, mà cũng đối với các bạn đọc-giả đã quan-lâm đến điệu hát cải lương Nam-Ky.

Màn thứ tư chứng một cái cảnh thật là buồn rầu lạnh lẽo. Chẳng cần nghe những tiếng rên than rấm rĩ, nhắc nhở thiết tha của cô Lý-ngọc-Hương nằm trên giường bệnh ở bên góc tá, khán-giả chỉ trông thấy cái cảnh nhà và hai cô em hầu hạ Ngọc-Hương, buồn đờ đẫn, mặt sallow, cũng đủ xối xả nao lòng đi rồi.

Màn này chứng dạn như vậy là được lắm, chỉ tiếc lớp Trường-tòa đến diễn đến và Lương-y đến coi mạch là không đúng với sự thật một chút.

Lúc này tin Trường-tòa đến diễn đến của Ngọc-Hương, có Anh-Nga (cô là em nuôi của cô Ngọc-Hương) sợ hãi thì phải, nhưng nói lớn tiếng và náo nỉ với Trường-tòa quá thì sai. Lớp này tôi muốn có Anh-Nga tỏ dáng sợ sệt tức thì cho nhiều hơn, rồi mới Trường-tòa xé qua góc hữu, nói nhỏ nhỏ (không cần cho thỉnh giả nghe) và có ra bộ cho nhiều, khi thì Ngọc-Hương, khi thì ngược mặt là đủ cho thỉnh-giả biết có muốn nói gì rồi. Muốn cho dễ hiểu hơn nữa thì ta hãy làm theo cái kiểu hai người nói chuyện bằng điện thoại (téléphone) cũng được, nghĩa là cô Anh-Nga nói xầm xì không ai nghe được, nhưng Trường-tòa trả lời thì lại nói lớn một chút cho khán giả nghe. Làm như vậy thì mới vừa được cô Ngọc-Hương một cái tin buồn rầu ấy, chớ làm theo kiểu cô Anh-Nga báo tin, tôi chắc cô Ngọc-Hương nghe không sót một lời, cô đâu thấy tường không cho có nói chỉ hết nên có mới phải làm thỉnh mà thôi.

Ông Lương-y là người học Tây hay Nam? Tôi thấy ông mặc đồ Tây mà lại cầm tay cô Ngọc-Hương coi mạch, và coi mạch tay trái nữa mới thiệt là sai điệu quá chừng. Ông nên sửa lại cho rành: Lương-y Tây thì coi mạch theo Tây, thấy thuốc Nam thì coi mạch theo Annam, mà nhất là đứng bất mạch bằng tay trái mà chọc cho khán-giả cười.

Cái lớp ông Xuân-Nghiêm hay cô Ngọc-Hương bệnh nặng

đến thác, nếu không phải ông thầy tường có ý muốn cho ông đến đó để bắt cái tôi chuyên chế của ông, thì tôi e là thừa. Một người có tánh chuyên-chế, quá-quyết, biết có mình chớ chẳng kể đến thân ai, thì còn đến đó mà làm chi nữa. Ông đến đó đâu thương hại, ăn năn, nhận Ngọc-Hương làm con, trông Liền-Châu về cho Ngọc-Hương lành bệnh, trời ơi! nếu bao nhiêu cái đó mà không phải những cái giả dối của ông Xuân-Nghiêm, toàn gạt một cô từ-thời trong cơn hấp hối, thì tôi e sự hành-dộng của ông trước sau đều mâu thuẫn (trái ngược) nhau hết!

Nếu tôi là thầy tường, nói thiệt, tôi không cho ông Xuân-Nghiêm hay tin cô Ngọc-Hương đau, hoặc có hay thì ông cũng chỉ than thở với vợ ở nhà là cùng. Không cho ông hay, hoặc cho ông hay mà không cho ông đến đó, nó mới không có được nỗi thăm sầu đau đớn của cô Ngọc-Hương, nó mới bày tỏ cái lòng kính ái, cái sự biết trọng danh dự lời hứa, nó mới để một sự tức giận trong lòng khán-giả, óm luôn về tới nhà có lẽ cũng chưa tiêu tang đi được.

Ông Xuân-Nghiêm tới đây, tôi đáng buồn rầu, ăn năn, nhận Ngọc-Hương làm con v. v. tôi chưa chắc cô Ngọc-Hương bớt buồn một phần, bởi tức tôi cho thân, mà trái lại, thấy ông giả-ác-nghiêm-lâm-chiêu rập phụng loan, phân lìa chớng vợ của cô, có càng thêm oán ghét, tức giận, rồi mau chết đi cho khuất mắt nữa. Than ôi! Đời chẳng thương cô, chẳng biết được lòng cô, thì còn ai tri-ký mà dân-dầu với đời?

VIÊN-HOÀNH

Hời Đồng bào

Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh, thì lại nhà PHAM-THÉ-KINH mà học mấy đánh chữ trong một tháng đã thành nghệ và có sửa các thứ máy đánh chữ, đồng hồ đủ kiểu, có bảo lãnh, khác đủ kiểu con dấu và mộ-bá cẩm-thạch v. v. v.

Sửa các thứ mô-tơ, di-na-mô về xe hơi, quạt máy đủ kiểu.

PHAM-THÉ-KINH
17, Rue Du-Hu-Vi, Saigon
Téléphone N° 954

Văn chương trong cuốn « Hai ngôi sao Al Lanh » là văn chương bóng bẩy, ý vị thâm trầm từ đầu đến cuối không có một đoạn nào hoặc một câu nào mà không bổ ích.

Độc quyền ở Đông-dương hết thấy những món đồ chụp hình hiệu AGFA.



Tốt nhất trong hoàn cầu PHOTO KHANH-KY
44, B. Bonard, Saigon



Vô ruột thừa nào làm vừa lòng chủ xe? Thì chỉ có hiệu Continental của người Đức chế ra thôi.

Lâu mòn, không nổ bẫy, không trơn, không trượt, mòn tới cỡ cũng không sao. Ấy là mấy cái tính chất đặc biệt của Continental.

SAIGON - AUTO
Etablissement TANG-QUANG-DI
Đại-lý độc-quyền Đông-dương
18-28 Rue Amiral Roze, SAIGON

Xin chú ý

Nón Casque hàng liêg và hàng cao su nguyên giá 1550 ha còn 1500 một cái.

Nón Mossant có hai màu: xám lơt xanh và xám hồng nguyên giá 1550 ha còn 1050 một cái.

Khăn den Suối-dơn Lãithieu bằng nhiều Cầm-kho và hàng cầm-nhung, nguyên giá 3500 ha còn 1580.

Nỉ den dày thiết a uoi nguyên giá một thước 8550 ha còn 5500.

Có bán tại nhà hàng Nguyễn - Đức - Nhuận 48/Rue Vannier SAIGON.

Khéo Nữ-công

Quý cô thường hay làm bánh, quý cô có kén bột không?

Nếu quý cô muốn bánh mình làm được mười lần tốt cả và mười, thì nên lại nhà hàng Nguyễn-Đức-Nhuận số 48 đường Vannier Saigon, nơi đó có trữ hai thứ bột rất tốt, quý cô để đó thấy bột ất sẽ vừa lòng, không còn nỗi nào có bột lọc được nhẹ-nhàn và trắng tinh như vậy cả.

Bột Màng-thích 1 cân 0525
Bột Bắc một cân.... 0,25

BÒ-LỬA! BÒ-LỬA!

Quý Bà!

Nên bỏ lửa đi!

Nếu quý Bà lúc sanh sản muốn: khởi phải nằm lửa, khởi phải nóng nực, khởi phải phiền phức, được ngon ăn, hợp vệ sanh thì quý Bà nên uống

RƯỢU BÒ LỬA

của nhà thuốc tây NGUYỄN-VĂN-TRÍ (Mytho)

Gửi cách lãnh hóa giao ngân khắp cõi Đông-Pháp

BA THỨ BỘT

Annam làm tại Longxuyên
Nhà chế tạo M^{re} VUONG-THI-MCUI

1. Bột Mãn-thích - 2. Bột Bắc - 3. Bột Đậu-xanh
Đảm bảo kết quả quý bà, quý cô sẽ mua bột này mà làm bánh thì một trăm lần không trật một.

Trở bán sỉ và bán lẻ tại hiệu: NGUYỄN-THI-KINH, SAIGON

RƯỢU

Quina Gentiane

là thứ rượu thiết bổ, mùn nó thơm tho, dịu dàng ai cũng ưa thích.

Có bán ở các tiệm rượu épicerie và trừ tại Hàng MAZET

Số 20, đường Paul Blanchy

SAIGON



Lành tốt hiệu Nguyễn-Đức-Nhuận

Từ mười mấy năm nay bà Ky Nam, Trung, Bắc ai ai cũng đều biết tiếng lành hiệu Nguyễn-Đức-Nhuận là tôi, bên, giặt không trở, không gây mặt, dùng cho đến rách cũng còn mười ròn đen. Ngày nay cũng vậy, hiệu lành Nguyễn-Đức-Nhuận vẫn đã có sẵn là nhuộm, già công nhuộm lành càng thêm tốt thêm lành, thật không có lành nào mà An qua cả. Lúc kinh-tế khuôn-bách này chưa tồn nên lộn lộn bên chửa mà mua, không nên dùng thứ đó hao nhân, những thứ n trôi lộn có ngời nhưng chửa mua về xài, giặt một lần là gây mặt, vài lần là nổ, nún, như vậy là hai tiền. Muốn tránh điều đó, chớ tốn tiền đến hiệu Nguyễn-Đức-Nhuận mà mua lành tốt về dùng sẽ thấy sự ích lợi cho mình.

DẦU KHUYNH-DIỆP

của hiệu Viên-Đệ, Đông-hời, là thứ dầu hay để nhứt

TIN-TỨC NĂM CHÁU

(Tiếp theo trang trước)

người bằng với đạo binh phòng thủ của nước Đức chiến theo toà hòa-uớc Versailles, và phải giảm xuống một phần ba đạo lực quân nào số người nhiều quá số người trong đạo binh phòng-hu.

Ông Gibson nói cho hội biết rằng Huê-ký làm gương trước của sự thiết thời nhiều, vì muốn rằng các nước cũng có tâm lòng rời rạc như Huê-ký vậy.

Ban đồng-uy-viên giám binh nhóm tạm

Ban đồng-uy-viên giám binh định sẽ nhóm hội công-khai ngày 1 tháng Juillet, nhưng có thư của ban Đại-biểu Huê-ký nhóm hôm nay hồi 4 giờ để ông Gibson đọc to trước hội và chính-phủ Huê-ký trong việc thương-thuyết và vấn đề giám binh.

Ông Grandi, đại-hiếu Y-ta-II đến Genève

Ông Grandi ở Lausanne mới đến Genève hồi 10 giờ sáng.

Việc quốc-tế liên-hiệp máy bay

Ban ủy-viên hàng không đương bàn luận vấn đề quốc-tế liên-hiệp những hãng máy bay tư chủ sở và hành-khách (không phải của chính-phủ và của nhà binh).

Ông lão nghị-viên thay mặt cho nước Pháp là Henri de Jouvenel, nhân danh đoàn đại-biểu Pháp, tuyên-bố rằng sự quốc-tế liên hiệp các hãng máy bay tư là phương pháp giám binh bị vậy. Từ năm 1913 đến nay, sự tăng tiến mau lẹ của nghệ thuật máy bay lớn làm cho tôn-phủ công nhơ các nước rất nhiều, và sự nguy-hiêm cho quân-chủng không cầm khi giải trong lúc có giặc xảy ra, thật cũng là một việc đáng lo sợ. Tuy đã biết vậy, song nếu bây giờ định giám trong tài của máy bay, không cho đóng máy bay lớn nữa, thời sự có trở ngại cho cuộc tiến-hóa của nghệ thuật máy bay.

Nhơn lẽ đó mà nước Pháp xin bày ý kiến của mình như sau này:

Thứ nhất. - Cấm tuyệt chiến tranh bằng máy bay thả khí độc, vì trạng truyền binh và trái phá đốt nhà.

Thứ hai. - Cấm thả bom ngoại phạm vì chiến trường, ngoại phạm vì các sân máy bay, và các nơi đặt súng tuần-công bản xa.

Thứ ba. - Định cho máy bay của nhà binh chưa có người ngồi và chưa chở đồ, không được nặng quá bao nhiêu kilo, và định số máy bay vừa đủ cho sự phòng-thủ của mỗi nước mà thôi, còn số máy bay dư trội đó thời đem giao cho hội quốc (Société des Nations) dùng.

Thứ tư. - Quốc-tế liên-hiệp các số máy bay chờ đồ và hành-khách trong vòng đại-lực

(trong đất nước nào riêng ra đất nước ấy).

Thứ năm. - Hạn chế sức nặng của những máy bay không liên-hiệp.

Thứ sáu. - Phải hạn-chế sự chế-sao và sự buôn-bán khí-giải.

Sau khi nghe đọc chương-trình của Pháp như trên kia, toàn cả ban đều vỗ tay hoan-nghinh và nhất định sẽ do theo tôn-chỉ ấy mà thương-thuyết.

BELGIQUE

Bài trừ rượu mạnh

Quốc hội đã ký đạo-luật bài trừ rượu mạnh và bỏ thăm tín nhiệm lời chất vấn của ông nghị Vanderbelle về sự duy trì cái tục ép buộc làm công (travail forcé) ở thuộc địa Congo.

ESPAGNE

Lập Tòa-án xét vụ phiến-loạn của Primo de Rivera

Nhị-viên ở quốc-hội bỏ thăm ưng thuận lập ra một cái tòa-án kêu là « tòa-án trả h-cử » có 21 ông nghị làm-uy-viên để tra xét và định án vụ ông cựu Thủ-tướng độc-tài Primo de Rivera toàn đánh đổ chánh-phủ.

Anh không đồng ý với Huê-ký

Lời tuyên-bố của tổng-thống Hoover về vấn đề giám-binh mà ông Gibson đọc tại Genève làm cho dư-luận ở Anh chú ý đến lắm. Nhiều ông trong phái Bảo-thủ nói rằng sự giám bắt hết 1 phần ba các tàu chiến lớn mà Huê-ký xuống ra đó, nước Anh không thể nào nhận được. Phái lao - động thời lấy làm thỏa-thích thấy Huê-ký xuống ra như vậy.

DÚC

Biểu tình rộn rục nhiều người chết

Đêm nay, tại kinh đô Berlin có nhiều cuộc biểu-tình, sanh ra làm tràn xung đột giữa lính tuần-phòng và dân biểu-tình.

Trong lúc lộn xộn, một người công-sân, cầm súng sấn bấn chết một người trong đảng Hitler.

Ở Essen, một người thuộc phái Cộng-hòa bị người ta đâm mấy lần dao chết tới.

Ở Andernach (Rhénanie) bọn cộng-sân đánh lộn với phái Hitler rất kịch liệt sau một cuộc diễn-thuyết của người Rathmann nói về nước Nga Xô-viết. Nhiều người bị trọng thương.

Bọn Hitler mừng lễ thắng trận

Ở Varel (Oldenbourg) mấy trăm dân cộng-sân và thuộc

SAU KHI ÔNG OUTREY ĐẮC-CỬ

Ông Guérini ra trước tòa Phúc án

Còn hườn lại đến sáng thứ tư 6 Juillet

Ông De Lachetrolière bắt sức lấy làm không bằng lòng về sự ông Ernest Outrey đã đắc-cử. Theo như ông De Lachetrolière thì ông Outrey đã đắc-cử đó là nhờ bởi cái thế lực kim-tiền, chứ chẳng có gì lạ. Bởi vậy sau khi cuộc tuyển-cử vừa diễn-kết, thì ông De Lachetrolière liền đâm đơn kiện ông nghị Outrey, tố-đi đã phải ra trước tòa đầu đuôi là vì vậy.

Lần trước, đã bị tòa kêu án một trăm quan tiền phạt, nhưng ông Guérini không bằng lòng và xin chống án lên tòa trên.

Vậy tòa trên đã nhóm lại sáng bữa kia và do ông Nép-our ngồi chánh-tòa.

Muốn cho chơn lý được bày ra một cách rõ ràng, lần này tòa phải hỏi thêm nhiều người chứng của hai bên. Về bên phe ông Guérini thì có những người như ông Laurent Gay, Ardán và Jules Haag làm chứng giám. Tay viết mặc dầu, nếu xét một cách đại-khải, thì những lời khai của các chứng bên phe Guérini không đủ đánh đổ nổi những lời khai của các chứng bên phe De Lachetrolière, và cái tội « dùng tiền để mua thăm » có lẽ rồi ra ông Guérini không thể nào chạy thoát đi đâu khỏi.

Sau khi hỏi xong các người làm chứng, tòa còn hườn lại đến trong nửa tháng, nghĩa là đến sáng thứ tư 6 Juillet mới xét tiếp.

phái xã-hội, nhóm nhau biểu-tình phản đối bọn Hitler có bản ý phục và đất lủ lượt đi ngoài đường có đánh nhọc.

Bọn Hitler toàn kêu là cứ của đảng trên nóc nhà độc-lý Oldenbourg để ăn mừng bọn Hitler chiếm được chánh-quyền ở Oldenbourg.

Đảng Hitler là đảng chánh-thứ của chánh-phủ Đức chẳng phải

Bọn thuộc đảng Trung-trương lấy làm bất-bình vì ông thượng-thor bộ nội-vụ không chịu tiếp họ mà lại nói rằng việc quốc-quan, họ bất bình là vì trước họ chứng máy phốt đồng lủ, ông thượng-thor bộ nội-vụ có tiếp rước đại-biểu của đảng Quốc-gia xã-hội là đảng của Hitler.

Họ đồn rùm lên rằng bây giờ chánh-phủ thừa nhận đảng Hitler là cơ quan chánh-thứ của chánh-phủ rồi vậy.

Hitler được nước qua.

người chống như Hưu-Phước vậy thì mới xứng đáng. Bấy lâu nay ở với cha năm, chú mất lo làm công việc từ ngày, không trông nom con cái chút nào hết, Các-Hương cũng buồn bực cho cái cảnh chật hẹp của cô.

Nay nếu Hưu-Phước cưới có, đem cô về Saigon, với cái nhan sắc của cô đó, với sự giàu sang của chồng cô đó, thế nào có công là một ngôi sao trong đám chị em khác các ở chốn kinh đô xứ Nam-kỳ.

Sở-Vân suy nghĩ như thế rồi, cô lấy làm vui mừng, không phải vui mừng cho cô, mà là vui mừng cho em chồng cô vậy. Một bữa kia nhơn lúc thông thả, Sở-Vân mới thổ lộ nói với chồng về việc ấy. Hưu-Tám cười tại tại nói:

— Mình nói thật có lý lắm. Tôi xin (t) thiệt em mình biết rằng, năm nay tôi có để ý tới một người, mà người ấy tính

linh lợi khác xa Hưu-Phước nhiều quá.

— Nói vậy mình cũng có nghĩ tới việc ấy rồi? Mình không ai, mình có thể nói tên cho tôi biết được không?

— Khôn nạn quá! Tôi tính giúp giúp cho họ mà té ra họ lại không muốn, thành ra tôi lảm, tôi thẹn quá.

— Họ là ai ở đâu, xin mình cho tôi biết tên cái mai?

— Vãn-Anh chứ ai!

Nghe nói, Sở-Vân mừng quá, bởi vì trong hai người: Vãn-Anh với Hưu-Phước, cô luôn nói cưới Các-Hương được hết, song hôm nay Sở-Vân suy xét đã đạo để rồi, cô muốn Các-Hương làm bạn với Hưu-Phước hơn là Vãn-Anh nhiều lắm. Cô nói:

— Thật tôi mới nghe mình nói, tôi lấy làm lạ hết sức. Mình không thông tâm-lý-bộc mà nói Khuyển Vãn-Anh

đến nỗi như vậy, tôi lấy làm lạ hết sức. Mình không thông tâm-lý-bộc mà nói Khuyển Vãn-Anh

đến nỗi như vậy, tôi lấy làm lạ hết sức. Mình không thông tâm-lý-bộc mà nói Khuyển Vãn-Anh

đến nỗi như vậy, tôi lấy làm lạ hết sức. Mình không thông tâm-lý-bộc mà nói Khuyển Vãn-Anh

Trung Nam Bắc một nhà

(Tiếp theo trang trước)

nghe ngấm giữa quốc dân đó, nhưng không ai giữ nó ra ngoài nó cũng như vật lất tự-dộng.

Giữa lúc này đây là - tại không-bằng làm cho cả nhân loại phải khổ vì nó, đáng lẽ thời anh em trong nước chúng ta nên đứng lên, hiệp sức đồng lòng mà đem dẹp lấy nhau, có hội cơm, manh áo nên chia, với với nhau mới phải. Ấy vậy mà có kẻ nghĩ rằng lúc kinh tế này, ai lo phồn này! Nói bậy! Nghĩ bướng!

Kia các nước Âu Mỹ, đương nhóm nhau mà tình bề liên-hiệp đang nâng đỡ nhau trong buổi ngặt nghèo. Kia Paáp-Bêc là hai nước chẳng độ trời chung, mà hôm nay cũng phải bắt tay nhau để đương có nhiều anh em trong hàng lao-dộng bằng nhau và lao-dộng bằng tay chơn đến nỗi với tôi rằng, có nhiều người Nam-kỳ thất-nghiệp đến số kỷ chục đóng hai-các theo thể-lệ mà xin ghi tên vào số người kiếm việc, mà người trong số không nhận, và nói rằng số « Office de placement » này lập ra chỉ để riêng cho anh em ở Bắc mà thôi, người ở Trung-kỳ và Nam-kỳ không được dự vào!

Sao lại có phân biệt Nam Bắc ra như vậy? Sao trong cơn hoạn-nạn anh em Nam Bắc lại không biết bảo hộ lẫn nhau?

Để dành lập số ấy ra, ai vào ghi tên cũng phải tốn 2 các, thời ai là người Annam thất-nghiệp, bề có 2 các bỏ vào số là tự nhiên phải được gọi như một người khác, chứ sao lại từ chối hai các của người Nam?

Tôi nghe nói có nhiều anh em ở đây vì thấy cái việc bất bình như vậy nên tính sẽ lập ra một cái sơ kiểm việc làm để giúp anh em lao-dộng thất-nghiệp cũ ba Lý và cho người Cao-miên, Lào, Tây, Chà, Khách-trú, Nuy-bôn, vân vân, không phân biệt màu da nào, giống nòi nào.

Chuyện tuy nhỏ nhặt, nhưng nếu không khéo xử, thì e rất có quan-ngại đến mặt tình-tướng - nhân-tướng của anh em đồng chủng trong ba Kỳ. Chúng tôi viết bài này không có ý gì khác hơn là mong cho những người chủ trương cái sơ kiểm việc làm đã thiết lập ra trước đó, sẽ thấy rõ những chỗ lợi hại như chúng tôi vừa mới chỉ ra ở trên mà sửa đổi cái thái độ đáng tiếc của mình lại.

LÀ-TRUNG-NHÂN

Cải tài hùng biện của ông Herriot

(Tiếp theo trang trước)

Ông Herriot là địa-đan, các ông nghị đều ai về ghé này và các quan tổng-trưởng cũng với vàng cặp về ghé Chánh-phủ ngồi, ai này đều chú ý lắm. Lúc đó ông đứng đặc bước lên diễn đàn, nét mặt thoản nhiên như người ở trong buồng ăn ra buồng giấy vậy. Ông đưa mắt nhìn qua hàng ngàn con mắt đương nhìn mình, rồi, người đứng thẳng lên, hai tay thọc vào túi, ông bắt đầu lên giọng.

Ông bình vực hòa bình, ông công kích thuế thương-gián, ông phớt bầy cái đã làm của người Đức bằng một giọng rất hùng hồn.

Ông nói rõ ràng lắm, rõ ràng từng chữ, từng văn, dịu dàng êm ái như tiếng mỹ-nhân vậy.

Ông lại đem việc trước việc sau so sánh, lúc thì tỏ ra đả g chũa chũa, lúc thì ông làm ra giọng thất vọng vô cùng.

Nhưng ta chờ đợi ông Herriot chỉ biết nói ngọt ngào than thở để xin lòng người dân. Mỗi khi ông nói có người đứng lên phá-lỡ, ông tức khặc yếm ngay rồi rút hai tay ở túi ra, tay một chấp sau lưng, tay trái chỉ vào mặt người nói, thì ông thấy rõ một ánh mắt như chớp vào kẻ thù.

Ông không đợi cho người kia nói hết câu, ông chỉ vào mặt mà « vớ » cho một hồi. Trước tiếng nói còn nhỏ như viên đạn chạy, sau mới lớn lên, tiếng rang-rang, lúc lo, lúc lắng như tiếng trái phá, như gió như bão, khiến cho người nghe phải khựng lại được miệng. Ông cứ thế mà kéo dài làm cho người kia đến phải thất vọng chịu ngồi xuống mới thôi.

Mỗi lúc có cuộc tranh biện là ông Herriot có cơ-hội trở lại, mà không những ông lại về lời nói, ông lại còn lại cả về bộ mặt với cách cử chỉ nữa.

Lúc ông nghiêng rặng, chau mày, lúc ông mỉm cười chơn chát. Ông nhìn ai nhìn hử, đôi mắt ông đã khéo biểu-lộ nhiều ý tứ rất cao xa. Lại có lúc tay nắm chặt vào tay trái và vỗ mạnh xuống bàn, hoặc hai tay đương tuấn g ra rồi lại đi, lia lủi bao quát cả nghị-viên. Lắm khi lại tay vỗ trán mắt nhắm như người, ra ý thất vọng vô cùng.

Ấy cứ thế mà ông đem tài ra giúp nước giúp dân, bảo tồn danh dự cho đảng cho mình vậy.

Cũng trong lúc ấy....

Các bà Nghị-lhi-thảo bình-phẩm nhà chánh-trị Cấp-tiến mà các ông Nghị-thượng theo để cho bao nhiêu việc xấu xa. Bà nào cũng ra ý cấm phục. Thoản hoặc có đôi bà chế ông Herriot không được « thanh nhã », nhưng bốn tám cũng mong cho chồng được ba tấc lưỡi như ông lão mũi nhọn tốc rẽ tre ấy.

Docteur LÉ QUANG-TRINH

Chuyện ông Đốc-tơ Lê-quang-Trinh

(Tiếp theo trang trước)

sẽ đáp lại như thế nào. Thì tôi đã trả lời với ông rằng gặp những khi như vậy, thì tưởng các ông nên dựa vào những giấy mà chắc-chắn mà xét đoán là khôn-khéo hơn cả.

Kịp đến khi ở Pháp về, tôi có hỏi thăm ông vậy cho trước khi đóng vai quan tòa để xử đoán một người trong hội, các ông đã chịu khó tìm kiếm giấy tư chắc-chắn hay không?

Trái lại, nếu như chỉ bằng cứ vào những lời đồn huyền ở trong công-chúng mà hoặc tôi nói kia và bắt buộc hội-viên phải đối-ngặt, thì tôi thiết tưởng đâu cho có n'ôm mấy trăm ngàn lần đi nữa cũng không đủ để giải-quyết những chuyện lời thôi mà các ông muốn phán xử.

Vậy hệ khi nào các ông đã có đủ những biên-bản về mấy phiên xử ở tòa Đại-hình, những biên bản có viên quan lục-sư nghiên-thiết chắc-chắn, thì khi ấy, và chỉ khi ấy mà thôi, tôi sẽ vui lòng đi tới trước các ông để đối-nại.

Thưa ông Hội-trưởng, về việc này, ban đầu ông đã xử sự một cách đoan-chánh công bằng, mà đến sau ông lại chẳng muốn đi luôn theo con đường ấy là có sao vậy?

Các ông đại-viên là rằng những lời tố cáo kia là do nơi miệng một quan-phó-chương-lý đương hành công-vụ đã thất ra, nên chỉ các ông có thể tin chắc và vịn đó mà làm khó dễ với tôi. Song lẽ, các ông quên rằng nếu như mỗi khi một quan-phó-chương-lý buộc tội là mắc cũng như đình đóng không còn cựa quậy gì được, thì sao lại thường thấy làm kẻ tội-nhơn nhờ tòa án thẩm xét mà tha bổng hoặc giảm tội nhẹ đi?

Thôi, tôi chẳng muốn kéo dài cuộc tranh-biện một-thứ này ra làm chi, bởi vì hệ càng kéo dài ra, thì càng thấy rõ một cái quang-cảnh rất đáng buồn, cười, là cái quang-cảnh những người muốn đóng vai quan tòa để xử đoán kẻ khác, mà chẳng chịu tìm kiếm những chứng cứ rõ ràng, giấy tờ chắc-chắn, lại chỉ đi nghe theo những lời công kích thiên-lệch, và những chuyện đồn-dài vô-bằng v. v. »

Docteur LÉ QUANG-TRINH

Sách bán giúp Hội Dục-anh 40-1.

— Sách có nhiều bài hay.

— Xin giới thiệu công-độc-giá.

Phổ-thông Văn-xã mới xuất bản cuốn *Nhơn-linh thế-thời*, sách dày 52 trang có lớn bằng năm cuốn *Phụ-nữ*. Bài viết lựa chọn của 3 người biết cách sắp đặt theo lối mỹ thuật, có nhiều tranh ảnh điểm trang. Giá định 0525.

Tiền bản sách này có trích 10% giúp Hội Dục-anh.

Al muốn biết nội dung và giá trị của sách xin hãy biên thư định cho 0525 gửi mua. Thư gửi cho Phở - thông Văn-xã đường Hàm-số ở Gia Định. (Có mục-lục các sách gửi kèm theo sách mua).

MÌNH SAO HAY LẮNG TRÍ QUÁ

Thứ thuốc « Điều-phụng dục-lân hoàn » gọi là thứ thuốc bổ của dân-bà đây, hôm nay mình đau tôi vô tiệm mua có bốn năm hộp nhơn chữ A nhà thuốc « Phụng-gia-viên » số 123 đường Paris bày giờ mình ăn uống ngũ được, trong mình lại khỏe, vậy bây giờ mình lại quên là nghĩa gì, đó cũng vì thế thuốc hay nên hàng phụ nữ thường hỏi mua không ngớt! Vậy chắc có lẽ dai-lý cho mình mua đây, Nguyễn-thị-Kinh-Saigon. Long-Phát bán đồ nữ trang ở Phú-nhuan, và ở tại Nam-vang Maison Paul Báu. 77

THẬT LÀ KHỎI LÒ

Thứ dầu « gia nhơn Thủy Phong Dầu » này của bôn đường chế theo phép vi nhơn chuyển rỗng theo phép, nên thứ dầu này tinh chất hay trừ khử tà-phong, chủ trị chứng bệnh như đau, chóng mặt, bồn bồn cảm mạo trong miệng nóng này, những chứng bệnh không luận nam phụ lão ấu có bệnh cứ dùng thứ dầu này. Trong uống ngoài thoa, thì thấy hay, chủ trị cảm mạo phong hàn, tay chơn mỏi mệt, đau bụng, và mưa, trúng gió, ho hen, đàm sền, con mắt ghê ghê, mục nhọt; cách dùng có chỉ rõ trong toa. Giá mỗi vò lớn 0p.30 về trung toa 0p.20, về nhỏ 0p.10. Đại-lý: Thới-lưu-Dương đường phổng số 327 đường Marins Cholon. Tiêm chánh Quan Văn An, đường Olivier N° 51 Namvian. (Tiếp lập trên 60 năm) danh tiếng.

May rất khéo!!

Giá rất rẻ!!

TÂN-LOI

TAILLEUR COUPE ÉLEGANTE

Rue d'Espagne N° 134 - SAIGON

N° 16

TIÊU-THUYẾT CỦA P. N. T. V

VẬY MƠI TÌNH!

Tác giả: VIÊN-HOÀNH

(Tiếp theo)

Từ đây Hưu-Phước chủ ý vào Các-Hương từ chủ, có làm một việc, có nói một câu gì, thấy đều để ý và suy xét tới hết. Việc Vãn-Anh đau đáu với Các-Hương thế nào, Hưu-Phước cũng đã đoán biết.

Đến đây thấy lấy làm bất bình về việc đó, mà cũng lo sợ cho Vãn-Anh chớ nấp hèn ngọc của thấy đi, thì trọn đời không biết bao là ân-bận, bởi vậy thấy mới sanh lòng ganh ghét Vãn-Anh, không còn niệm nể nhiều như trước kia nữa. Tuy vậy, chẳng bao lâu Hưu-Phước không còn lo sợ gì về việc đó, bởi vì thấy thấy Vãn-Anh đối

với Các-Hương rất là bơ thờ lãnh đạm. Chẳng những Vãn-Anh li bầy tới lại nơi nhà Hưu-Tám mà chàng cũng không có lời nhà ông Thanh-Nhân mà chời như trước kia vậy nữa.

Hưu-Phước nói thêm:

— Vãn-Anh nó mắc lo tình việc gì ở đây, chứ nó có để ý tới con nó nọ đâu. Ba mươi đời dấn vô tình, không có mỹ-cầm, thì có bao giờ nó biết cái chi là đẹp mà ham mà muốn. Chắc theo con mắt Vãn-Anh, nó coi dấn con gái nào cũng như nhau, nó miễn lo tìm kẻ có tài mà nó không thấy người có sắc ở một bên

— Vãn-Anh nó mắc lo tình việc gì ở đây, chứ nó có để ý tới con nó nọ đâu. Ba mươi đời dấn vô tình, không có mỹ-cầm, thì có bao giờ nó biết cái chi là đẹp mà ham mà muốn. Chắc theo con mắt Vãn-Anh, nó coi dấn con gái nào cũng như nhau, nó miễn lo tìm kẻ có tài mà nó không thấy người có sắc ở một bên

— Vãn-Anh nó mắc lo tình việc gì ở đây, chứ nó có để ý tới con nó nọ đâu. Ba mươi đời dấn vô tình, không có mỹ-cầm, thì có bao giờ nó biết cái chi là đẹp mà ham mà muốn. Chắc theo con mắt Vãn-Anh, nó coi dấn con gái nào cũng như nhau, nó miễn lo tìm kẻ có tài mà nó không thấy người có sắc ở một bên

— Vãn-Anh nó mắc lo tình việc gì ở đây, chứ nó có để ý tới con nó nọ đâu. Ba mươi đời dấn vô tình, không có mỹ-cầm, thì có bao giờ nó biết cái chi là đẹp mà ham mà muốn. Chắc theo con mắt Vãn-Anh, nó coi dấn con gái nào cũng như nhau, nó miễn lo tìm kẻ có tài mà nó không thấy người có sắc ở một bên